

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày : 28/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Phú

2/ Ông Nguyễn Thành Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng P; giới tính: nam; sinh năm: 1984 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: 35 đường B, Phường N, Thành phố V, tỉnh V1; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hồng H và bà Lâm Thị Ngọc C, hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền án: Ngày 19/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và 01 năm tù về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vật liệu nổ”, tổng hợp hình phạt của 02 tội là 02 năm tù. Ngày 20/4/2020 bị cáo được Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước quyết định cho hoãn chấp hành hình phạt tù; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày: 13/7/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 55 phút ngày 12/7/2020, tại trước số 147 Phạm Văn Bạch, Phường 15, quận Tân Bình, tổ tuần tra Công an Phường 15, quận Tân Bình phát hiện Nguyễn Tấn L2 điều khiển xe máy biển số 76G1-219.46 chở Nguyễn Hồng P ngồi sau không chấp hành tín hiệu giao thông nên tiến hành kiểm tra và mời về trụ sở làm việc. Qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang trong túi xách của Nguyễn Hồng

P đang cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2380g, loại Methamphetamine. Ngoài ra còn thu giữ trong túi xách của P 01 vật bằng kim loại màu đen trắng giống súng và 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại chứa 06 viên kim loại, 80 viên kim loại, 01 hộp giấy bên ngoài có quần băng keo kèm tờ giấy ghi “Hội: 0919313185 Văn Giang Hưng Yên” bên trong có 15 viên màu vàng xanh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Nguyễn Hồng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. P khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đá. Ngày 09/7/2020, P từ Bình Phước đến Bến xe Miền Đông thì được 01 người đàn ông chạy xe ôm, không rõ lai lịch đến hỏi đi đâu và có mua ma túy không. P đồng ý mua ma túy đá với giá 300.000 đồng và nói đi Bệnh viện 115. Người đàn ông chạy đi đâu không rõ, khoảng 05 phút sau quay lại chở P đến Bệnh viện 115. Trên đường đi, người đàn ông đưa cho P gói nylon ma túy đá, P cất giấu vào túi xách màu nâu đang đeo trên người. Đến nơi P trả cho người đàn ông 300.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000 đồng tiền xe. P vào bệnh viện chăm mẹ đang cấp cứu và lấy 01 ít ma túy ra sử dụng trong nhà vệ sinh của bệnh viên, số ma túy còn lại P cất vào túi xách. Ngày 10/7/2020, P đón xe về lại Bình Phước để lo tiền viện phí cho mẹ. Khoảng 21 giờ ngày 12/7/2020, P lại đón xe đến Bến xe Miền Đông để đi bệnh viện chăm mẹ. Khi đi P mang theo 01 khẩu súng, 86 viên đạn và 01 gói nylon chứa ma túy còn lại chưa sử dụng trong túi đeo trên người. P không đến bệnh viện ngay mà gọi cho Tuấn Anh (không rõ lai lịch) hẹn lấy 15 viên đạn hoa cải do P đặt mua trước đó với giá 1.500.000 đồng. P đón xe đến điểm hẹn tại địa chỉ đường TA06, phường Thới An, Quận 12 gặp một thanh niên không rõ lai lịch đưa cho P 01 hộp giấy quần băng keo bên trong có 15 viên đạn hoa cải màu vàng, xanh. Sau đó, P đón xe gặp đến bệnh viện 115, khi đang đi đến số 147 Phạm Văn Bạch, Phường 15, quận Tân Bình thì bị kiểm tra bắt quả tang như trên. Ngoài ra, P khai nhận nguồn gốc 86 viên đạn do P mua cách đây 02 năm qua mạng nên không rõ lai lịch người bán với giá 800.000 đồng. Khẩu súng là do P tự chế từng bộ phận bằng inox rồi ráp lại, dụng cụ chế tạo gồm cưa dây, khoan, taro ren. Sau khi chế tạo xong P đã vứt toàn bộ dụng cụ. P chế tạo súng tại nhà số 85 Hùng Vương, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước do P thuê đến 2019 thì trả nhà. P thuê nhà nhiều nơi nhưng không có đăng ký tạm trú và cũng không nhớ rõ địa chỉ. Mục đích chế tạo súng là để tìm hiểu và nghiên cứu, không có mục đích mua bán hay để thực hiện hành vi phạm tội khác và cũng chưa sử dụng súng.

Đối với Nguyễn Tấn Lực khai nhận: Vào lúc 22 giờ 47 phút ngày 12/7/2020 Lực nhận được 01 đơn đặt xe qua app của grab đón tại địa chỉ đường TA06, phường Thới An, Quận 12 đón 01 khách là thanh niên có đeo 01 túi xách và cầm 01 hộp giấy. Khi chở đến khu vực Phường 15, quận Tân Bình do Lực vượt đèn đỏ nên bị bắt giữ. Lực khẳng định không quen biết với Nguyễn Hồng P và không biết việc P có cất giấu ma túy và súng đạn như nêu trên. Do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để khởi tố.

Theo Kết luận giám định số 1391/KLGD-TT ngày 04/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Khẩu súng ngắn không số súng gửi giám định là loại súng ngắn ổ quay tự chế bắn đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm; súng còn đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường, bắn được đạn nổ, không xác định được nơi sản xuất. Căn cứ khoản 6, Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2018) thì khẩu súng ngắn ổ quay gửi giám định nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thể thao.

2. Tám mươi sáu (86) viên đạn gửi giám định là loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm, không xác định được nơi sản xuất. Căn cứ khoản 5, Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2018) thì tám mươi sáu (86) viên đạn gửi giám định nêu trên là vũ khí thể thao.

3. Mười lăm (15) viên đạn gửi giám định là loại đạn súng săn cỡ 12GA, không xác định được nơi sản xuất. Căn cứ khoản 3, Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2018) thì mười lăm (15) viên đạn gửi giám định nêu trên thuộc nhóm súng săn.”

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn ghi số 1191 (Tang vật ma túy còn lại sau khi giám định);
- 01 túi màu nâu;
- 01 hộp giấy bên ngoài có quấn băng keo, tờ giấy ghi “Hội: 0919313185 Văn Giang Hưng Yên”;
- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 màu đen;
- 01 điện thoại di động màu đen không nhãn hiệu;
- 01 dao bấm bằng kim loại.

Ngoài ra số tang vật gồm 01 khẩu súng ngắn, 86 viên đạn và 15 viên đạn màu vàng, xanh thu giữ của bị cáo đã được xử lý theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 905/QĐ-XPVPHC ngày 23/10/2020 của UBND quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TB ngày 30 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đồng thời áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hồng P đã có hành vi cất giấu 0,2380 gam ma túy thể rắn loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tù có thời hạn nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đang có tiền án, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về việc tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Xét bị cáo chưa chấp hành hình phạt 02 năm tù theo bản án số 110/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Do đó, Hội đồng xét xử cần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tang vật vụ án:

- Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 gói niêm phong là ma túy còn lại sau khi giám định, Hội đồng xét xử xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 túi màu nâu, 01 hộp giấy bên ngoài có quần băng keo, tờ giấy ghi “Hội: 0919313185 Văn Giang Hưng Yên”, 01 dao bấm bằng kim loại thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hồng P 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù của bản án số 110/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2020, được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 12/10/2017 đến ngày 07/3/2018.

[2] Về xử lý tang vật của vụ án:

- Trả lại cho bị cáo: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng, ID: BCG-E85A IC: 579C-E85A; 01 ĐTDĐ màu đen không nhãn hiệu đã qua sử dụng, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn ghi số 1191 (Tang vật ma túy còn lại sau khi giám định); 01 túi màu nâu; 01 hộp giấy bên ngoài có quần băng keo, tờ giấy ghi “Hội: 0919313185 Văn Giang Hưng Yên”; 01 dao bấm bằng kim loại.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 51/BB/2021 ngày 07/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Trần Ái Vy

